TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 148, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1475/2025/DSST ngày 16 tháng 12 năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V1; Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: 1/ Bà Trần Thị Ái H; 2/ Ông Hoàng Từ Trung Đ; 3/ Bà Tô Thị Thu T; 4/ Bà Võ Thị T1; 5/ Bà Lê Thị Thu T2; 6/ Bà Phan Thị Mỹ D; 7/ Ông Ngô Tâm H1.

Địa chỉ liên hệ: Lầu F, số A đường L, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 2264/2025/UQ-VPB ngày 13/11/2025).

Bị đơn: Ông Phạm Tấn V, sinh năm 1980; Cư trú tại: Số D đường T, Tổ G, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là số D đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng TMCP V1 và ông Phạm Tấn V thống nhất xác nhận ông Phạm Tấn V còn nợ Ngân hàng TMCP V1 số tiền tính đến ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Hợp đồng tín dụng ngày 24 tháng 3 năm 2025 là 431.510.077 (bốn trăm ba mươi mốt triệu, năm trăm mười ngàn, không trăm bảy mươi bảy) đồng; Bao gồm 317.757.312 (ba trăm mười bảy triệu, bảy trăm năm mươi bảy ngàn, ba trăm mười hai) đồng tiền nợ gốc; 11.334.795 (mười một triệu, ba trăm ba mươi bốn ngàn, bảy

trăm chín mươi lăm) đồng tiền lãi trong hạn; 102.417.970 (một trăm lẻ hai triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, chín trăm bảy mươi) đồng tiền lãi quá hạn.

Ngân hàng TMCP V1 và ông Phạm Tấn V thỏa thuận ông Phạm Tấn V thực hiện thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn; lãi quá hạn của hợp đồng tín dụng theo phương án sau:

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, ông Phạm Tấn V thanh toán cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền 431.510.077 (bốn trăm ba mươi mốt triệu, năm trăm mười ngàn, không trăm bảy mươi bảy) đồng; Bao gồm 317.757.312 (ba trăm mười bảy triệu, bảy trăm năm mươi bảy ngàn, ba trăm mười hai) đồng tiền nợ gốc; 11.334.795 (mười một triệu, ba trăm ba mươi bốn ngàn, bảy trăm chín mươi lăm) đồng tiền lãi trong hạn; 102.417.970 (một trăm lẻ hai triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, chín trăm bảy mươi) đồng tiền lãi quá hạn.

Ông Phạm Tấn V tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 13 tháng 01 năm 2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc như trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

2.2 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 10.787.752 (mười triệu, bảy trăm tám mươi bảy ngàn, bảy trăm năm mươi hai) đồng, ông Phạm Tấn V thỏa thuận nộp.

Hoàn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 9.845.947 (chín triệu, tám trăm bốn mươi lăm ngàn, chín trăm bốn mươi bảy) đồng cho Ngân hàng TMCP V1 theo biên lai thu số 0049644 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV7-TPHCM;
- Các đương sự;
- THA dân sự TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Mạnh Hùng